

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KÌ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
NĂM HỌC 2003 - 2004**

**HƯỚNG DẪN CHẤM  
ĐỀ CHÍNH THỨC**

**MÔN THI : VĂN**  
Bản *Hướng dẫn chấm* có 5 trang

**A. LƯU Ý CHUNG**

Người chấm cần lưu ý đánh giá chính xác cả kiến thức và kỹ năng làm bài của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm một cách đơn thuần. Do đặc trưng của môn Văn, người chấm nên chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng *Tiêu chuẩn cho điểm*, nhất là ở *Câu 2* của *Đề 1* và *Câu 3* của *Đề 2*. Nhìn chung, bản *Hướng dẫn chấm* chỉ xác định yêu cầu của một số mức điểm; trên cơ sở đó, người chấm cần cân nhắc từng trường hợp cụ thể để cho những điểm còn lại. Tinh thần chung là  *nên sử dụng nhiều mức điểm* (từ điểm 0 (zê rô) đến điểm 10) một cách hợp lí. Không nên e ngại khi cần phải cho điểm 0, điểm 1 hoặc yêu cầu quá cao đối với mức điểm 9, điểm 10. Đặc biệt khuyến khích những bài viết có cảm xúc và sáng tạo.

Chấm riêng từng câu, sau đó xem xét tương quan giữa các câu để cho điểm toàn bài. Điểm toàn bài có thể cho : 0; 0,5; 1; 1,5... đến 10 điểm. Những bài chép lại gần như nguyên vẹn một tài liệu nào đó chỉ cho tới điểm trung bình là cao nhất.

**B. HƯỚNG DẪN CHO TỪNG ĐỀ**

**ĐỀ 1**

***Câu 1***

Thí sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, miễn là nêu được :

- Khi một tảng băng trôi thì phần nổi trên mặt nước thường rất nhỏ còn phần chìm rất lớn. Mượn hình ảnh *Tảng băng trôi*, Hêminguê nêu yêu cầu đối với tác phẩm văn học (cũng có thể hiểu đối với nhà văn) là phải tạo ra được “ý tại ngôn ngoại”, nói ít hiểu nhiều. Cụ thể hơn, nhà văn không trực tiếp công khai nói ra ý tưởng của mình mà phải xây dựng được những hình tượng có nhiều sức gợi để người đọc tự hiểu, tự rút ra phần ẩn ý của tác phẩm.

- Kể đúng tên hai tác phẩm của nhà văn này.

\* Cho 2 điểm khi trình bày đủ ý và diễn đạt gãy gọn, chữ viết cẩn thận.

\* Cho 1,5 điểm khi trình bày đủ ý, nhưng diễn đạt còn hạn chế, chữ viết chưa thật cẩn thận.

***Câu 2***

***1. Yêu cầu về kỹ năng:***

Hiểu đúng yêu cầu của đề bài. Thí sinh phải biết cách phân tích nhân vật trong truyện ngắn; biết làm bài nghị luận văn học, kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt. Không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và ngữ pháp. Chữ viết cẩn thận.

## 2. Yêu cầu về kiến thức:

Đây là một đề bài có phần tạo điều kiện thuận lợi để thí sinh thể hiện những *tình cảm, xúc cảm và sự hiểu biết, nhận thức* về một hình tượng nhân vật trong tác phẩm. Do đó, có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau, tập trung vào những khía cạnh mà mình tâm đắc nhất. *Điều quan trọng để xác định chất lượng của bài làm chính là ở chiều sâu của sự cảm nhận chứ không phải chỉ ở số lượng ý.*

Trên cơ sở những hiểu biết chắc chắn về truyện ngắn *Mảnh trăng cuối rừng* của Nguyễn Minh Châu (hoàn cảnh ra đời, những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm...), thí sinh *lựa chọn, phân tích những chi tiết tiêu biểu để làm bật cảm nhận của mình về nhân vật Nguyệt trong tác phẩm này.*

Đây là một nhân vật có thể gợi mở những suy nghĩ và xúc cảm khác nhau. Tuy vậy, chỉ yêu cầu thí sinh làm bật được một số ý chính như sau :

2.1 Cảm nhận bao trùm : *Nguyệt là một nhân vật có vẻ đẹp hoàn hảo đến mức lí tưởng làm cho người đọc yêu mến, cảm phục.*

2.1.1 Hình thức trẻ trung, tươi đẹp :

- Tên cô rất đẹp : Nguyệt (nguyệt có nghĩa là *trăng*);
- Khuôn mặt ( *tươi mát ngời lên đẹp lạ thường,...*);
- Mái tóc ( *thơm ngát, dày và trẻ trung,...*);
- Thân hình và trang phục đẹp (*thân hình mảnh dẻ, mặc áo xanh chít hông vừa khít,...*).

2.1.2 Phẩm chất tinh thần cao quý :

- Chung thủy hết mực trong tình yêu;
- Bình tĩnh, tự tin, khôn khéo trước gian nguy; dũng cảm, sẵn sàng quên mình vì sự nghiệp chung;
- Đặc biệt, cô có niềm tin mãnh liệt vào cuộc sống, dẫu “bao nhiêu bom đạn giội xuống” vẫn “không thể nào tàn phá nổi”.

2.2 Nhận xét, đánh giá :

2.2.1 Nhân vật Nguyệt được tác giả xây dựng thành công bằng bút pháp lí tưởng hoá, thấm đẫm cảm hứng lãng mạn.

2.2.2 Qua vẻ đẹp lí tưởng của nhân vật này, nhà văn khẳng định : *Tuổi trẻ Việt Nam nói riêng, dân tộc Việt Nam nói chung có sức mạnh tinh thần vô song không một thế lực tàn bạo nào huỷ diệt nổi.*

## 3. Tiêu chuẩn cho điểm

**Điểm 8** : Đáp ứng được các yêu cầu nêu trên; cảm nhận sâu sắc, dẫn chứng chọn lọc, phong phú và chính xác; văn viết có cảm xúc. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

**Điểm 6 :** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu trên. Dẫn chứng khá chọn lọc và chính xác. Diễn đạt tương đối tốt. Có thể mắc một số sai sót nhỏ.

**Điểm 4 :** Hiểu được yêu cầu cơ bản của đề bài. Tỏ ra nắm được nội dung chính của tác phẩm, nhưng phân tích nhân vật còn lúng túng. Đã nêu được khoảng một nửa số ý ở mục 2. Dẫn chứng tạm đủ, nhưng có chỗ chưa chọn lọc hoặc chưa thật chính xác. Tuy hành văn chưa trôi chảy, nhưng diễn đạt được ý. Chữ viết tương đối cẩn thận.

**Điểm 2 :** Chưa hiểu đề, chưa nắm được tác phẩm; phân tích quá sơ sài hoặc chỉ kể lể lung tung. Diễn đạt quá kém. Chữ viết cẩu thả.

**Điểm 1 :** Tuy có viết về nhân vật, nhưng sai lạc hoàn toàn cả nội dung và phương pháp.

**Điểm 0 :** Không viết được gì.

## **ĐỀ 2**

### ***Câu 1***

Thí sinh có thể diễn đạt và sắp xếp ý theo những cách khác nhau.

1. Nêu được những ý chính sau :

- Tháng 8.1945, nhân dân ta vừa giành được chính quyền sau cuộc Tổng khởi nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ Việt Bắc về Hà Nội và soạn thảo *Tuyên ngôn Độc lập*. Đến ngày 2.9.1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, Người đã đọc bản *Tuyên ngôn* này;

- Khi đó, bọn đế quốc, thực dân đang chuẩn bị chiếm lại nước ta :

+ Sắp tiến vào từ phía Bắc là quân đội Quốc dân đảng Trung Quốc được sự ủng hộ của đế quốc Mỹ;

+ Tiến vào từ phía Nam là quân đội Anh, đằng sau chúng là lính Pháp;

+ Pháp đã tung ra thế giới một luận điệu xảo trá : Đông Dương vốn là thuộc địa của Pháp, chúng có công “khai hoá”, “bảo hộ” xứ này nhưng bị phát xít Nhật xâm chiếm; nay Nhật bị Đồng minh đánh bại, thì Pháp sẽ trở lại Đông Dương là lẽ đương nhiên.

2. Diễn đạt tốt. Chữ viết cẩn thận.

\* Cho 2 điểm khi trình bày đủ những ý nêu trên, diễn đạt tốt, chữ viết cẩn thận.

\* Cho 1 điểm khi trình bày được khoảng một nửa số ý nêu trên, diễn đạt tốt, chữ viết cẩn thận hoặc nêu đủ ý nhưng diễn đạt còn nhiều hạn chế, chữ viết chưa cẩn thận.

## **Câu 2**

Thí sinh có thể diễn đạt và sắp xếp theo những cách khác nhau.

1. Trình bày đúng ý tưởng mà Kim Lân muốn gửi đến người đọc qua truyện ngắn *Vợ nhặt* :

- Tố cáo tội ác của bọn thống trị đã đẩy nhân dân ta vào nạn đói khủng khiếp năm 1945;

- Khẳng định “trong bất cứ hoàn cảnh khốn khổ nào, người nông dân (...) vẫn khao khát vươn lên trên cái chết, cái thảm đạm, để mà vui, mà hi vọng” ( Kim Lân).

2. Diễn đạt tốt, chữ viết cẩn thận.

\* Cho 2 điểm khi trình bày đủ hai ý nêu trên, diễn đạt tốt, chữ viết cẩn thận.

\* Cho 1 điểm khi trình bày được một trong hai ý nêu trên, diễn đạt tốt, chữ viết cẩn thận hoặc đủ ý nhưng diễn đạt còn nhiều hạn chế, chữ viết chưa cẩn thận.

## **Câu 3**

Thí sinh có thể phân tích đoạn thơ và sắp xếp hệ thống ý theo nhiều cách khác nhau.

### **1. Yêu cầu về kĩ năng :**

Biết cách phân tích một đoạn thơ trữ tình, biết làm một bài nghị luận văn học, kết cấu chặt chẽ, bố cục rõ ràng, diễn đạt tốt, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và ngữ pháp. Chữ viết cẩn thận.

### **2. Yêu cầu về kiến thức:**

Trên cơ sở vận dụng được những hiểu biết về tác gia Tố Hữu (nhất là về phong cách nghệ thuật của ông) và bài thơ *Việt Bắc* (như hoàn cảnh ra đời, giá trị bao trùm về nội dung và nghệ thuật, vị trí đoạn thơ nêu ở đề bài,...), thí sinh phát hiện, phân tích các thủ pháp nghệ thuật để thấy giá trị nội dung của đoạn thơ này.

#### **2.1 Về nghệ thuật :**

- Sử dụng nhuần nhuyễn thể thơ lục bát;

- Giọng thơ sôi nổi, hào hùng;

- Chọn lựa những hình ảnh, từ ngữ có sức gợi cảm;

- Sử dụng linh hoạt các biện pháp tu từ (điệp, so sánh, cường điệu, liệt kê,...).

#### **2.2 Về nội dung :**

- Nhớ cảnh tượng hào hùng, sôi động, đầy khí thế của cuộc kháng chiến toàn dân ở chiến khu Việt Bắc. Cảnh tượng đó được nhà thơ đặc tả sinh động qua hình ảnh các con đường Việt Bắc trong những đêm kháng chiến, nổi bật là sức mạnh và niềm lạc quan của những lực lượng kháng chiến (8 dòng thơ đầu);

- Nhớ về những niềm vui chiến thắng trên khắp mọi miền của đất nước (4 dòng thơ cuối).

\* Đoạn thơ thể hiện cảm hứng ngợi ca Việt Bắc, ngợi ca cuộc kháng chiến chống Pháp oanh liệt của nhân dân ta.

### **3. Tiêu chuẩn cho điểm**

**Điểm 6 :** Đáp ứng được các yêu cầu đã nêu trên, có sự cảm nhận tinh tế ở một vài điểm; văn viết có cảm xúc. Có thể còn một vài sai sót nhỏ.

**Điểm 4 :** Cơ bản đáp ứng được các yêu cầu trên, song có thể mắc một số sai sót nhỏ.

**Điểm 3 :** Cơ bản biết cách phân tích và hiểu đúng nội dung đoạn thơ. Có những hiểu biết nhất định về tác gia Tố Hữu và bài thơ *Việt Bắc*, nhưng chưa thật chắc chắn và việc vận dụng những hiểu biết đó để phân tích đoạn thơ còn hạn chế. Phân tích các thủ pháp nghệ thuật chưa đầy đủ và còn lúng túng. Văn viết thoát ý, nhưng chưa trôi chảy. Không mắc nhiều lỗi diễn đạt. Chữ viết tương đối cẩn thận.

**Điểm 2 :** Chưa nắm được nội dung cơ bản của đoạn thơ. Phân tích quá sơ sài, mắc nhiều lỗi diễn đạt. Chữ viết cẩu thả.

**Điểm 1:** Tuy có viết về đoạn thơ, nhưng sai lạc cả nội dung và phương pháp.

**Điểm 0 :** Không viết được gì.

-----